

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **32/2022/HS-ST**
Ngày 30 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Định

Bà Bùi Thị Hảo

Bà Nguyễn Thu Hằng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh T đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Lâm T**, sinh ngày: 26/12/1983 tại huyện TB, tỉnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nguyên quán: huyện TB, tỉnh T; Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã A, TP. T, tỉnh Y; Nơi ở hiện tại: Thôn M, xã A, TP. Y, tỉnh Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND: 131517654 Nơi cấp: Công an tỉnh T; Danh chỉ bản số 111 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T cấp ngày 15/10/2021; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Quang T, sinh năm 1947; Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1949; Anh chị em ruột: Có 4, bị cáo là thứ 4; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1985; Con: có hai con, sinh năm 2008 và 2020.

Tiền án: Tại Bản án số 23 ngày 27/6/2013, TAND huyện B, tỉnh Y xử phạt 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 04/6/2019, chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: **Nguyễn Quang H**, sinh ngày: 26/9/1976 tại huyện ĐH, tỉnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Khu 1, xã T, huyện ĐH, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Khu 1, xã T, huyện ĐH, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND: 131486062 Nơi cấp: Công an tỉnh T; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Bô: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1942; Mẹ: Phan Thị T, sinh năm 1947; Anh chị em ruột: Có 4, bị cáo là thứ 4; Vợ: Mai Thị T, sinh năm 1981; Con: có 2 con, sinh năm 2002 và 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 64 ngày 30/9/2015, TAND huyện ĐH xử 30 tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Ngày 28/4/2017, chấp hành xong án phạt tù. Đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ tên: **Lý Thị G**, sinh ngày: 20/7/1984 tại huyện B, tỉnh C; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh C; Nơi ở hiện tại: Thôn N, xã TT, huyện B, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Số CMND: 063356047 Nơi cấp: Công an tỉnh Lào Cai; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bô: Lý Văn T, sinh năm 1959; Mẹ: Hg Thị T, sinh năm 1963; Anh chị em ruột: Có 8, bị cáo là thứ 2; Chồng: Đặng Văn Sinh, đã chết; Con: Lý Văn Thành, sinh năm 2006

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo G:* Bà Bùi Thu Hà - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. (Có mặt).

4. Họ tên: **Hồ Minh T**, sinh ngày: 01/6/1976 tại tỉnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Khu 5, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Khu 5, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND: 131643159 Nơi cấp: Công an tỉnh T; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bô: Hồ Xuân TI, sinh năm 1951; Mẹ: Nguyễn Thị TH, sinh năm 1952; Vợ: Cao Thị M, sinh năm 1975; Con: Có ba con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 57 ngày 31/12/2013, TAND huyện TB xử 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Ngày 27/02/2015, chấp hành xong án phạt tù. Đã đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Khuất Văn B (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Ông Khuất Văn L; Địa chỉ: Khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T.

Người được ông Lợi ủy quyền đại diện cho bị hại:

1. Bà Khuất Thị T, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu 5, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T. (Có mặt).

2. Ông Khuất Văn E, sinh năm 1969; Địa chỉ: 653, đường Hùng Vương, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

3. Ông Khuất Văn Q, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T. (Có mặt).

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Huy B, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T. (Vắng mặt).

2. Ông Chu Huy H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu 6, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T. (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn TH, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T. (Vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu 4, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh T. (Vắng mặt).

5. Nguyễn Như S, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khu 4, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh T. (Vắng mặt).

6. Anh Trần Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khu 23, xã Hanh Cù, huyện TB, tỉnh T. (Vắng mặt).

7. Ông Bùi Gia B, sinh năm 1962; Địa chỉ: tổ 4, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Y. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lâm T, sinh năm 1983, có hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã Âu Lâu, TP. Y, tỉnh Y là đối tượng nghiện ma túy, T thường xuyên tụ tập cùng các đối tượng nghiện ma túy ở huyện TB và huyện Hạ Hoà, tỉnh T.

Khoảng 12 giờ ngày 11/10/2021, T ở nhà Chu Huy H, sinh năm 1968 ở khu 6, xã Đồng Xuân, huyện TB (là bạn nghiện ma túy với T) và sử dụng số điện thoại 0977451859 gọi tới số điện thoại 0976538338 của Hồ Minh TU, sinh 1976, HKTT ở khu 5, TT. TB, huyện TB, là lái xe taxi góp vốn với Công ty TNHH Thịnh Hưng, thuê TU chở T sang địa bàn xã Tiêu Sơn, huyện ĐH để mua ma túy. TU đồng ý và thoả TH tiền cước xe taxi là 200.000 đồng. Khoảng 20 phút sau, TU điều khiển xe ô tô biển số 88A - 091.52 đến đón

T và H. Khi đi qua khu vực nhà ở của Nguyễn Văn Thu, sinh năm 1968 ở khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB thì T bảo TU dừng xe để lấy số tiền 100.000 đồng của Thu góp nhờ T mua ma túy. Sau đó TU điều khiển xe ô tô đi đón Lê Huy Bình, sinh năm 1981 ở khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB và Nguyễn Đức TH, sinh năm 1976 ở khu 4, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hoà. TH lên xe và trả cho TU tiền cước taxi là 100.000 đồng. Trên xe, các đối tượng góp được 1.500.000 đồng để mua ma túy, cụ thể: TU góp 500.000đ (trong đó 300.000đ là của TU, còn 200.000đ là tiền xe taxi mà T phải thanh toán theo thỏa TH), T góp 480.000đ (trong đó có 100.000đ là của Thu góp nhờ T mua ma túy), TH góp 520.000đ (trong đó có 200.000đ là tiền của Nguyễn Như Ngọc, sinh năm 1972, HKTT ở khu 4, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hoà góp đưa TH để đi mua ma túy). Khi đi qua khu vực dốc Đá Đen, T bảo TU dừng xe để mua dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, TU tiếp tục điều khiển xe di chuyển đến khu vực nghĩa trang xã Tiêu Sơn thuộc khu 1, xã Tiêu Sơn, huyện DH. Tại đây, Bình mua của Nguyễn Quang H, sinh năm 1976 ở khu 1, xã Tiêu Sơn 03 gói heroine với giá 1.500.000đ. Sau khi mua được ba gói ma túy, TU điều khiển xe ô tô quay về được khoảng 02 km thì dừng xe bên lề đường để cho những người trên xe cùng nhau sử dụng ma túy trên xe của TU. Cụ thể: Bình đưa TU và T mỗi người một gói ma túy, TU ngồi ở ghế lái, Bình ngồi ở ghế phụ phía trước, TH ngồi ở ghế phía sau Bình, cả TU, Bình, TH đều sử dụng ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể; T ngồi ở ghế phía sau TU, H ngồi giữa T và TH, cả T và H đều sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích qua mạch máu vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, TU chở các đối tượng về vị trí lúc đầu đón, khi xe đi đến cổng nhà của Nguyễn Văn Thu thì TU dừng xe để T đưa H 01 gói ma túy để H đưa cho Thu.

Đến khoảng hơn 17 giờ 00 cùng ngày, lúc này T vẫn ở nhà H thì T sử dụng số điện thoại 0977451859 gọi tới số điện thoại 0988193402 của ông Khuất Văn Ba, sinh năm 1967, HKTT ở khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB và hỏi “Cậu đã sử dụng ma túy chưa?”, ông Ba trả lời là chưa thì T bảo ý là T còn ma túy trong người, nếu muốn sử dụng thì đi ra nhà H đón T. Khoảng 15 phút sau, ông Ba một mình đi xe máy biển kiểm soát 19K1 - 145.52 đến nhà H đón T vào nhà mình. Sau khi về nhà, ông Ba dựng xe máy ở hiên nhà, bỏ chiếc ví vào trong hòm gỗ đựng lúa ở gian bếp và để chiếc chìa khoá xe máy lên trên chốc hòm. T lấy ma túy ra pha chế để cả hai cùng sử dụng. Sau khi pha chế ma túy xong, T chia ma túy đã pha vào hai kim tiêm, T là người sử dụng trước, sau đến lượt ông Ba sử dụng ma túy, khi ông Ba đang ngồi xỏm trên nền bếp gần bàn gỗ, dùng kim tiêm chích ma túy vào ven tay thì T nảy sinh ý định giết ông Ba để lấy tài sản, T cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng gần 01 m, đường kính khoảng 04 cm có sẵn trong bếp bằng tay phải, đứng phía sau lưng ông Ba vụt một phát vào thẳng vùng gáy làm ông Ba gục đầu xuống mặt bàn, T liền đỡ ông Ba nằm ngửa ra nền bếp, thấy ông Ba vẫn còn cử động, T tiếp tục dùng hai tay nắm chặt chiếc gậy, dùng lực ấn mạnh vào thẳng vùng cổ họng ông Ba ghì chặt cho đến khi ông Ba không còn cử động, người mềm ra, xác định ông Ba đã chết thì T buông tay. T mở hòm gỗ, lục ví lấy đi 6.700.000đ, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 bảo hiểm xe mô tô và 01 bảo hiểm y tế đều mang tên Khuất Văn Ba, vớt lại chiếc ví vào trong hòm gỗ rồi quay ra lấy xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19K1 - 145.52 bỏ trốn khỏi hiện trường.

Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, T đem xe máy của ông Ba đến cửa hàng của anh Lập ở khu 4, TT. TB đề bán với giá 8.000.000 đồng, nhưng khi anh Lập xem giấy tờ xác định xe không chính chủ nên không mua, do không bán được xe nên T đã mang đến sân UBND thị trấn TB để lại tại đây.

Sau đó T gọi số điện thoại của hãng taxi Thịnh Hưng, nhận được thông tin của tổng đài, anh Trần Văn Đại, sinh năm 1987, HKTT ở khu 19, xã Hanh Cù, huyện Thanh điều khiển xe ô tô biển số 88A - 056.42 gọi điện thoại cho T hỏi vị trí và đến đón T tại khu vực cầu Văng thị trấn TB, khi lên xe T cởi chiếc áo mưa, chiếc mũ cối. T bảo Đại chở đi Y, nhưng không có phiếu xét nghiệm nên T bảo quay về đón Lê Huy Bình để nhờ Bình đi sang xã Tiêu Sơn, huyện ĐH mua ma túy. Trên đường đi T đưa cho Bình 500.000đ trong số tiền lấy được của ông Ba. Bình gọi điện cho Nguyễn Quang H mua được của H 01 gói ma túy (Heroine). Sau khi mua được ma túy, trên đường về T và Bình cùng nhau sử dụng ma túy. Sử dụng ma túy xong, T bảo Đại chở ra km75, cao tốc Nội Bài - Lào Cai, do trước đó T đã gọi điện hẹn với Hồ Minh TU đến đón để đi mua ma túy. Khi đến Km75, T xuống xe, trả 500.000đ tiền taxi cho Đại và bảo đưa Bình về nhà rồi lên cao tốc, cùng với TU đi km200 thuộc tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy; khi đến Km95 TU dừng xe để T và TU sử dụng nốt phần ma túy còn lại mà Bình vừa mua cho trên xe của TU. Sau khi sử dụng ma túy xong TU điều khiển xe chở T lên Km200, khi đến nơi, T đưa cho TU 4.000.000đ để mua ma túy. TU cầm tiền rồi xuống ven đường mua của Lý Thị G, sinh năm 1984, HKTT ở thôn Ngâm Thín, xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, TU đưa gói ma túy cho T và tiếp tục đi về Km121. Trên đường đi, TU và T dừng lại hai lần cùng nhau sử dụng ma túy từ số ma túy vừa mua được trên xe của TU. Khi về Km121 thuộc TP.Y T bảo cho xuống lấy giấy tờ nhưng T xuống xe thì bỏ trốn không quay lại. Khoảng hơn 00h ngày 12/10/2021 T đến quán ăn đêm thuộc xã Âu Lâu, TP Y nhờ Hg Văn Vinh, sinh năm 1987, trú tại phường Hợp Minh, TP Y gọi xe taxi đón đến nhà nghỉ Quỳnh Trang thuộc khu 4, phường Hợp Minh, TP Y thuê phòng 308 để ngủ nghỉ, tại đây T vứt toàn bộ giấy tờ của Khuất Văn Ba vào gầm tủ gỗ của phòng 308 nhà nghỉ Quỳnh Trang. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 12/10/2021 T trả phòng rồi bắt xe ô tô khách lên thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Y. T ăn trưa, cắt tóc sau đó thuê phòng 202 của nhà nghỉ Bảo Long 1 thuộc tổ 4, phường Tân An, TX. Nghĩa Lộ để nghỉ, tại đây T tiếp tục nhiều lần sử dụng ma túy. Cho đến 17 giờ ngày 13/10/2021 thì bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, T giao nộp 01 gói nhỏ chứa chất bột cục màu trắng khai là HEROIN.

Căn cứ lời khai của T, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp Chỗ ở của Nguyễn Quang H ở khu 1, xã Tiêu Sơn, huyện ĐH thu giữ 01 thẻ căn cước công dân. Ngày 13/10/2021, H đến Công an huyện TB làm việc và giao nộp: 06 gói ma túy, 01 điện thoại di động và 3.500.000 đồng. Kết quả điều tra H khai nhận ngày 04/10/2021 đã mua một gói ma túy của người không biết tên ở xã Chân Mộng huyện ĐH với giá 4.000.000 đồng, sau đó về chia thành 20 gói nhỏ. Đã bán 4 gói, sử dụng 10 gói, còn 6 gói nộp cho Cơ quan Công an. H đã hai lần bán trái phép chất ma túy gồm: Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 11/10/2021, tại khu 01, xã Tiêu Sơn, huyện ĐH, tỉnh T,

Nguyễn Quang H bán cho Lê Huy Bình 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/01 gói ma túy Heroine (tổng 1.500.000 đồng), được hưởng lợi 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 11/10/2021, tại khu 01, xã Tiêu Sơn, huyện ĐH, tỉnh T, Nguyễn Quang H bán cho Lê Huy Bình 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/01 gói ma túy Heroine, được hưởng lợi 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp Chỗ ở Chỗ ở của Lý Thị G ở thôn Ngầm Thỉn, xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai thu giữ: 05 gói ma túy, 01 điện thoại di động, 01 chứng minh nhân dân và 6.800.000 đồng. Kết quả điều tra xác định, khoảng 9 giờ ngày 05/10/2021, TU điện thoại cho G hỏi mua 10.000.000 đồng ma túy, G đồng ý sau đó đi mua ma túy của người không biết tên ở xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai ba gói ma túy với giá 9.000.000 đồng, Khoảng 11 giờ ngày 05/10/2021, tại vực Km199 +500 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai gần cầu vượt ra nút giao IC16, thuộc địa phận xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, Lý Thị G bán cho Hồ Minh TU 03 (ba) gói ma túy Heroine với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), được hưởng lợi 1.000.000đ (một triệu đồng). Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/10/2021, TU điện hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy thì G đồng ý, G đi ra đi mua ma túy của người không biết tên ở xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai 3.500.000 đồng được một gói ma túy, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày tại khu vực Km199 +500 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai gần cầu vượt ra nút giao IC16, thuộc địa phận xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, Lý Thị G bán cho Hồ Minh TU 01 (một) gói ma túy Heroine với số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), được hưởng lợi 500.000đ (một triệu đồng). Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2021 G đi mua 6.900.000 đồng được năm gói ma túy, cất giữ trong người nhằm để bán. Khi khám xét khẩn cấp G đã nộp năm gói ma túy cho Cơ quan điều tra Công an huyện TB.

Sau khi tiếp nhận tin báo về cái chết của ông Khuất Văn Ba, ngày 12/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 207 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định: giải phẫu tử thi Khuất Văn Ba, xác định thời gian và nguyên nhân chết. Tại kết luận giám định số 336 ngày 12/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *nguyên nhân chết của ông Khuất Văn Ba là ngừng thở hô hấp, ngừng tuần H do đa chấn thương, thời gian chết tính đến thời điểm khám nghiệm khoảng từ 18 - 22 giờ, thời gian chết sau bữa ăn cuối cùng khoảng sau 6 giờ.*

Tại kết luận giám định số 1233 ngày 18/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *trong mẫu nước tiểu của tử thi Khuất Văn Ba có chứa chất ma túy Morphin.*

Ngày 13/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 248 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định: chất ma túy trong 06 gói thu giữ của Nguyễn Quang H. Tại kết luận giám định số 1239 ngày 16/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *chất bột, cục màu trắng chứa trong 06 gói thu của Nguyễn Quang H là ma túy (heroine), có khối lượng 0,594 gam.*

Ngày 14/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 213 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định: chất ma túy trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Lâm T. Tại kết luận giám định số 1240 ngày 15/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Lâm T là ma túy (heroin), có khối lượng 1,640 gam.*

Ngày 14/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 214 trưng cầu Viện pháp y quân đội - Bộ Quốc phòng giám định: dấu vết trên đoạn gậy gỗ khô màu nâu, kích thước dài 0,94m, đường kính 04 cm, là hung khí mà T sử dụng để giết ông Ba. Tại kết luận giám định số HT372.21/PY-XNSH ngày 26/10/2021 của Viện pháp y Quân đội kết luận: *Dấu vết trên đoạn gậy gỗ gửi giám định có sinh phẩm của người, có AND nhiễm sắc thể thường với nồng độ rất thấp, không đủ điều kiện để so sánh.*

Ngày 15/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 249 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định: chất ma túy trong 05 gói thu giữ của Lý Thị G. Tại kết luận giám định số 1251 ngày 18/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *chất bột, cục màu trắng chứa trong 05 gói thu của Lý Thị G là ma túy (heroin), có khối lượng 2,519 gam.*

Ngày 14/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Lâm T về tội "Giết người", " Cướp tài sản", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điều 123, điều 168, điều 249 - Bộ luật Hình sự. Tiếp đó Cơ quan điều tra Công an huyện TB khởi tố vụ án, bị can đối với Nguyễn Quang H, Lý Thị G về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", Đối với Hồ Minh TU về tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 249. điều 256 BLHS. Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Lâm T, Nguyễn Quang H, Lý Thị G, Hồ Minh TU thành khẩn khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, lời khai của của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Nguyễn Lâm T khai động cơ phạm tội giết người để chiếm đoạt tài sản, tàng trữ ma túy để sử dụng do là đối tượng nghiện ma túy Nguyễn Quang Hoan, Lý Thị G bán ma túy để thu lợi bất chính. Hồ Minh TU mua hộ T ma túy và cho các đối tượng dùng xe ô tô của mình để dùng ma túy là nhằm có tiền mua ma túy và để các đối tượng cho ma túy để sử dụng.

Đối với Lê Huy Bình, Chu Huy H, Nguyễn Đức TH, Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Như Ngọc: là các đối tượng nghiện ma túy, góp tiền đi mua ma túy và sử dụng, nên ngày 23/10/2021, Công an huyện TB đã lập biên bản vi phạm hành chính và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp..

Đối với Trần Văn Đại: Từ trước đến nay chưa từng sử dụng chất ma túy, không có tiền án, tiền sự. Ngày 11/10/2021, Đại được T và Bình yêu cầu chở sang địa phận xã Tiêu

Sơn, huyện DH, nhưng không rõ mục đích của Bình và T để đi mua Heroine, không biết cụ thể việc giao dịch như thế nào. Sau khi phát hiện Bình sử dụng xong ma túy trên xe ô tô của mình bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể thì Đại bảo “Biết các anh dùng thuốc thế này thì em không chở”. Đến lượt T sử dụng ma túy, Đại đã xuống xe có thái độ không đồng tình việc T sử dụng ma túy trên xe ô tô của mình. Đại không được hưởng lợi gì từ việc Bình và T sử dụng ma túy trên xe ô tô. Căn cứ tài liệu, Cơ quan điều tra thấy hành vi của Đại không đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Quang H và Lý Thị G. Căn cứ vào lời trình bày của H và G, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính của hai người đàn ông này nên không đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Gia đình ông Khuất Văn Ba đề nghị giải quyết theo pháp luật. T chưa bồi thường.

Vật chứng, tài sản đã thu giữ trả cho chủ sở hữu, người đại diện hợp pháp:

- Ngày 08/12/2021, trả cho đại diện gia đình ông Khuất Văn Ba: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen, gắn BKS 19K1 - 145.52, số khung RLHJA3116EY022166, số máy JA31E0034994, tình trạng đã cũ. Bên trong cốp xe có: 01 chùm chìa khoá; 01 chiếc cờ lê; 01 đầu khoá bằng kim loại màu xám, hình trụ và 01 chiếc khẩu trang có thêu chữ “Rica” màu đỏ. 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS 19K1 - 145.52, số 015022. Tiền Việt Nam: 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

- Ngày 10/01/2021, trả cho anh Trần Văn Đại: 01 (một) căn cước công dân số 025087009155 mang tên Trần Văn Đại; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyA32, vỏ máy màu xanh, đã qua sử dụng, lắp sim số 0388778392; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyA10s, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0973129392; 01 (một) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 010215, biển số đăng ký: 88A - 056.42; 01 (một) Giấy biên nhận thể chấp về việc giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thể chấp tại Agribank của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Vĩnh Phúc; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: 7526845, xe ô tô mang biển kiểm soát: 88A - 056.42; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 21BB210204335, của xe ô tô biển kiểm soát 88A - 056.42. 01 (một) ô tô con nhãn hiệu: HYUNDAI i10, số loại GRAND, số khung: MALA751AAEM042607, số máy G3LADM045410, màu sơn: Bạc, đã qua sử dụng, gắn biển kiểm soát: 88A - 056.42.

- Ngày 21/01/2022, trả cho Công ty TNHH Thịnh Hưng: 01 (một) bản sao phôi to Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 007030, biển kiểm soát: 88A - 091.52; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: 7653187, đối với phương tiện mang biển kiểm soát: 88A - 091.52; 01 (một) Giấy biên nhận thể chấp về việc giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thể chấp tại Agribank số: 1858/NHNo-KHDN của Ngân hàng nông nghiệp

và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Vĩnh Phúc; 01 (một) ô tô con nhãn hiệu: HYUNDAI i10, màu sơn: Bạc, mang biển kiểm soát: 88A-091.52, số khung: 51AAFM222179, số máy: G3LAEM259665.

Vật chứng, tài sản đã thu giữ còn chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự để xem xét gồm:

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân số 025067011219; 01 (một) giấy phép lái xe số X149490; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 203234073; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số KC 4252520527904. Tất cả đều mang tên Khuất Văn Ba.

+ 01 (một) đôi dép lê màu đen, ở phần quai dép có chữ Adidas, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đồng, số IMEI 1: 358131095471125; số IMEI 2: 358132095471123, gắn sim 0988193402.

+ 01 (một) chiếc xi lanh kim tiêm màu trắng đen, loại 03ml bằng nhựa, đầu xi lanh gắn mũi kim tiêm.

+ 01 (một) chiếc ghế gỗ màu xám đen, kích thước 25,5 x 17 x 6 cm.

+ 03 (ba) mẫu gỗ màu nâu, mẫu 1 có kích thước 0,7 x 0,5 x 0,1 cm; mẫu thứ 2 có kích thước 0,6 x 0,4 x 0,1 cm; mẫu thứ 3 có kích thước 0,4 x 0,4 x 0,1 cm. 03 (ba) mẫu gỗ này được cho vào bên trong một bì thư dán kín các mép.

+ 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu, kích thước dài 0,94 m, đường kính 04cm, hai đầu gậy bằng, đã được niêm phong theo quy định.

+ 01 (một) ví giả da màu đen, mặt ngoài có chữ FASHION. U.SA, kích thước 12 cm x 09 cm.

+ 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh bằng nhựa, kích thước 31 x 26 x 16 cm.

+ 01 (một) chiếc áo mưa màu tím.

+ 1,078 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép, bên ngoài có chữ “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”.

+ 02 (hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

+ 02 (hai) ống thuốc tân dược NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101 màu nâu, số IMEI 1: 358296/04643778/7; 359296/04/643779/5, không lắp sim.

+ 01 (một) quần bò dài màu xanh và 01 (một) áo cộc tay màu xám, đều đã cũ.

+ 01 (một) bì giấy số 1239/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 353300056022608, bên trong lắp sim số 0368965556, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) căn cước công dân số 025076003895 mang tên Nguyễn Quang H.

+ 01 (một) bì giấy số 1251/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T.

- + 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 063356047, mang tên Lý Thị G.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu xanh - đen, số seri 355816093190767, bên trong lắp sim số 0354341581, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu đen, số IMEI: 355753067982863, bên trong lắp 01 (một) sim số 0386858538, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Chu Huy H, sinh năm 1968, trú tại khu 06, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021”.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 357382044842137, bên trong lắp sim số 0363536010, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Lê Huy Bình, sinh năm 1981, trú tại khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021”.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110i, vỏ máy màu trắng xanh, số IMEI: 353962010791055, bên trong lắp sim số 0787036610, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Hồ Minh TU, sinh năm 1976, trú tại khu 05, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021”.
 - + 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 131643159, mang tên Hồ Minh TU.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ máy màu đỏ, số IMEI1: 353983616641353; số IMEI 2: 358052326641353, lắp sim số 0913236111, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, số IMEI 1: 301014174834652; số IMEI 2: 301014174834660, bên trong lắp sim số: 0976538338 và sim 2: 0867057282, đã qua sử dụng.
 - + Tiền Việt Nam: 11.370.000 đ (Mười một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 01tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T truy tố các bị cáo cụ thể như sau:
- Bị cáo Nguyễn Lâm T về ba tội: “Giết người”, “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.
 - Bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.
 - Bị cáo Hồ Minh TU về 2 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 249;điểm b,d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

** Về tội danh:*

Tuyên bố: - Bị cáo Nguyễn Lâm T phạm tội "Giết người", "Cướp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e, p khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Hồ Minh TU phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249; điểm b,d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

** Về hình phạt:*

- Đối với bị cáo Nguyễn Lâm T:

Áp dụng điểm e, p khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 đối với cả ba tội; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với tội Điều 249; Điều 38, Điều 40; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo T: - Tử hình về tội "Giết người";

- Từ 7-8 năm tù về tội "Cướp tài sản";

- Từ 18-24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 3 tội là hình phạt tử hình.

- Đối với bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G:

Áp dụng b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo H và bị cáo G từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2021.

- Đối với bị cáo Hồ Minh TU:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm b,d khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điều 55; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo TU: - Từ 18-24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Từ 07 năm 6 tháng - 8 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo TU phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2021.

* *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng đối với các bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, tiêu hủy*:

- + 01 (một) đôi dép lê màu đen, ở phần quai dép có chữ Adidas, đã qua sử dụng.
- + 01 (một) chiếc xi lanh kim tiêm màu trắng đen, loại 03ml bằng nhựa, đầu xi lanh gắn mũi kim tiêm.
- + 01 (một) chiếc ghế gỗ màu xám đen, kích thước 25,5 x 17 x 6 cm.
- + 03 (ba) mẫu gỗ màu nâu, mẫu 1 có kích thước 0,7 x 0,5 x 0,1 cm; mẫu thứ 2 có kích thước 0,6 x 0,4 x 0,1 cm; mẫu thứ 3 có kích thước 0,4 x 0,4 x 0,1 cm..
- + 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu, kích thước dài 0,94 m, đường kính 04cm, hai đầu gậy bằng.
- + 01 (một) ví giả da màu đen, mặt ngoài có chữ FASHION. U.SA, kích thước 12 cm x 09 cm.
- + 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh bằng nhựa, kích thước 31 x 26 x 16 cm.
- + 01 (một) chiếc áo mưa màu tím.
- + 01 bì niêm phong số 1240/KLGĐ bên trong có 1,078 gam chất bột cực màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép, có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.
- + 02 (hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.
- + 02 (hai) ống thuốc tân dược NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng.
- + 01 (một) quần bò dài màu xanh và 01 (một) áo cộc tay màu xám, đều đã cũ.
- + 01 (một) bì niêm phong số 1239/KLGĐ bên trong có 0,306 gam chất bột cực màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.
- + 01 (một) bì niêm phong số 1251/KLGĐ bên trong có 1,646 gam chất bột cực màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.
- + 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Chu Huy H, sinh năm 1968, trú tại khu 06, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

+ 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Lê Huy Bình, sinh năm 1981, trú tại khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

+ 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Hồ Minh TU, sinh năm 1976, trú tại khu 05, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101 màu nâu, không lắp sim, đã cũ, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, lắp sim số 0368965556, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu xanh -đen, bên trong lắp sim số 0354341581, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ máy màu đỏ, lắp sim số 0913236111, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, bên trong lắp sim số: 0976538338 và sim 2: 0867057282, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong

- *Truy thu sung quỹ nhà nước:* Số tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có của các bị cáo:

+ Bị cáo Nguyễn Quang H: 2.000.000đ;

+ Bị cáo Lý Thị G 14.000.000đ.

- *Trả lại cho các bị cáo:*

+ Nguyễn Quang H: 01 (một) căn cước công dân số 025076003895 mang tên Nguyễn Quang H và số tiền 3.500.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Lý Thị G: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 063356047, mang tên Lý Thị G và số tiền 6.800.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Hồ Minh TU: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 131643159, mang tên Hồ Minh TU.

- *Trả lại cho người đại diện của bị hại:*

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân; 01 (một) giấy phép lái xe; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế - tất cả đều mang tên Khuất Văn Ba.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đồng, lắp sim 0988193402, đã cũ, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ 670.000đ thu giữ của Nguyễn Lâm T.

- *Trả lại cho chủ sở hữu:*

+ Nguyễn Văn Thu: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen, lắp sim 0386858538, đã qua sử dụng.

+ Chu Huy H: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, lắp sim số 0363536010, đã qua sử dụng.

+ Lê Huy Bình: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110i, màu trắng xanh, lắp sim số 0787036610, đã qua sử dụng.

+ Ông Bùi Gia Sáng (chủ nhà nghỉ Bảo Long): 400.000đ.

** Về trách nhiệm dân sự và trách nhiệm khác:*

Buộc Nguyễn Lâm T phải bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại số tiền đã chiếm đoạt của ông Khuất Văn Ba còn thiếu là: 6.030.000đ.

Quá trình điều tra, đại diện gia đình ông Ba đề nghị bị cáo T phải bồi thường số tiền 39.475.000đ là các chi phí mai táng cho ông Ba, còn tiền bồi thường tổn thất về tinh thần thì gia đình ông Ba yêu cầu giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện người bị hại đề nghị giải quyết theo pháp luật. Về nội dung này, quan điểm của Kiểm sát viên như sau: Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự, thì mức bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại do các bên thỏa TH, nếu không thỏa TH được thì mức tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Thời điểm hiện tại, mức lương cơ sở Nhà nước quy định là: 1.490.000đ.

Qua xác minh tại Cơ quan điều tra, T không có tài sản gì ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, nên cần xem xét tình tiết này khi buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại. Do đó, quan điểm của Kiểm sát viên về khoản bồi thường này: nếu hai bên không thỏa TH được thì buộc T phải bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền: 80.000.000đ - 100.000.000đ.

Do đó, cần buộc T phải bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền từ 120.000.000đ - 140.000.000đ.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự.

** Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị Gphát biểu tranh luận:*

- Về tội danh, điều luật, khung hình phạt nhất trí như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát.

- Về nguyên nhân phạm tội do bị cáo có H cảnh khó khăn, chồng bị cáo đã chết, bị cáo phải một mình nuôi con nên bị cáo mới phải mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng hình phạt thấp nhất là 07 năm tù.

* Các bị cáo không có tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.

* Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Bị cáo Nguyễn Lâm T: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất.

- Các bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G, Hồ Minh TU đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Trong quá trình điều tra, truy tố. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh T đã ra Quyết định chỉ định luật sư bào chữa cho bị cáo là ông Chu Văn Quyền là Luật sư Công ty luật Hợp danh Hùng Vương T thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. Ngày 28/6/2022 Đoàn luật sư tỉnh T có Quyết định thay đổi luật sư bào chữa cho bị cáo là ông Lê Văn Chi là Luật sư Công ty Luật TNHH Hg Long P&T thuộc Đoàn luật sư tỉnh T là luật sư chỉ định trực tiếp bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lâm T tại phiên tòa ngày 30/6/2022. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lâm T có quan điểm từ chối luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo, bị cáo tự bào chữa cho mình. Căn cứ quy định khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của bị cáo về việc từ chối luật sư bào chữa. Chấm dứt chỉ định ông Lê Văn Chi là Luật sư Công ty Luật TNHH Hg Long P&T thuộc Đoàn luật sư tỉnh T là người bào chữa cho bị cáo.

[2]Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu và vật chứng thu giữ của vụ án và xác định:

Vào khoảng hơn 17 giờ 00 ngày 11/10/2021, tại nhà bếp của ông Khuất Văn Ba, sinh năm 1967, HKTT ở khu 8, xã Đồng Xuân, huyện TB, Nguyễn Lâm T, sinh năm 1983, có hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã Âu Lâu, TP. Y, tỉnh Y đã có hành vi cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng gần 01m, đường kính khoảng 04 cm có sẵn trong bếp bằng tay phải vụt một phát vào thẳng vùng gáy làm ông Ba, tiếp tục dùng hai tay nắm chặt chiếc gậy trên dùng lực ấn mạnh vào thẳng vùng cổ họng ông Ba cho đến khi ông Ba chết. Ngay sau đó T mở trong hòm gỗ lục ví lấy đi 6.700.000đ, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe mô

tô, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 bảo hiểm xe mô tô và 01 bảo hiểm y tế đều mang tên Khuất Văn Ba, rồi lấy chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19K1 - 145.52 trị giá 12.667.000 đồng của ông Ba đến cửa hàng của anh Lập ở khu 4, TT. TB để bán nhưng anh Lập không mua; T mang chiếc xe để ở sân UBND thị trấn TB. Số tiền cướp được T sử dụng 4.500.000 đồng để mua ma túy (mua hai lần) và chi tiêu cá nhân. Khi bị bắt giữ, Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy gồm một gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 1,640 gam mà T chưa sử dụng hết, số tiền 670.000đ và các đồ vật liên quan.

Nguyễn Quang H, sinh năm 1976 ở khu 1, xã Tiêu Sơn, huyện ĐH, tỉnh T đã có hành vi hai lần bán ma túy cho Lê Huy Bình, sinh năm 1981 ở khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB tại khu vực ngã ba Đầu Đồng thuộc khu 1, xã Tiêu Sơn, huyện ĐH. Lần 1, khoảng 13 giờ ngày 11/10/2021 bán cho Bình 03 gói ma túy với giá 1.500.000đ, H được hưởng lợi 900.000đ. Lần thứ hai, khoảng gần 19h ngày 11/10/2021, bán cho o Bình 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ, H được hưởng lợi 300.000đ. Ngoài ra H còn tàng trữ 0,594 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và để bán. Như vậy H phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy còn tàng trữ để bán là 0,594 gam Heroine và thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

Lý Thị G, sinh năm 1984, HKTT ở thôn Ngâm Thín, xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, đã có hành vi hai lần bán ma túy cho Hồ Minh TU, lần thứ nhất ngày 05/10/2021, bán 03 gói ma túy này cho TU với giá 10 triệu đồng, được hưởng lợi 1.000.000 đồng. Lần thứ hai, ngày 11/10/2021, đã bán lại cho TU 01 gói ma túy với giá 4.000.000đ, được hưởng lợi 500.000 đồng, số ma túy TU mua được đưa cho T, sau khi sử dụng T còn 1,640 gam Heroine. Ngoài ra G còn tàng trữ 2,519 gam Heroine nhằm mục đích để bán. Do đó G phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy đã bán cho TU mà T còn tàng trữ là 1,640 gam Heroine và số ma túy G còn tàng trữ để bán là 2,519 gam Heroine, tổng là 4,159 gam ma túy Heroine và thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

Hồ Minh TU, sinh năm 1976, ở khu 5 thị trấn TB huyện TB, tỉnh T đã có hành vi dùng xe ô tô Biển kiểm soát 88A - 019.52 do TU trực tiếp quản lý nhiều lần chứa chấp các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể : Lần thứ nhất vào khoảng gần 13 giờ ngày 11/10/2021 cho Lê Huy Bình, Nguyễn Lâm T, Nguyễn Đức TH, Chu Huy H. Đến 20 giờ ngày 11/10/2021 TU trở Nguyễn Lâm T đi trên cao tốc Hà Nội - Lào Cai, TU đã ba lần cho T và cùng T sử dụng trái phép chất ma túy. TU còn mua hộ cho T 4.000.000 đồng ma túy của Lý Thị G, số ma túy này T và TU sử dụng một phần, T sử dụng nhiều lần và khi bị bắt công 1,640 gam ma túy Heroine. Do vậy TU phải chịu trách nhiệm hình sự về hai tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Lâm T đã phạm 03 tội: "Giết người", "Cướp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e, p khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Hồ Minh TU đã phạm 02 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại quy định tại

khoản 1 Điều 249; điểm b,d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T truy tố là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Lâm T là nguy hiểm cho xã hội chỉ vì mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại mà bị cáo đã xuống tay tước đi sinh mạng của người khác. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo Lý Thị G, Hồ Minh TU, Nguyễn Quang H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó còn gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục các bị cáo phải biết tuân thủ pháp luật và làm gương cho người khác.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thấy rằng:

- Đối với bị cáo Nguyễn Lâm T: Bản thân bị cáo T đã có tiền án, bị xét xử 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định là tội rất nghiêm trọng nay lại phạm tội “Giết người” và “Cướp tài sản” là tội đặc biệt nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tình tiết này đã được xác định là tình tiết định khung cho hai tội “Giết người”, “Cướp tài sản” nên không là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả 03 tội.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần quyết định một hình phạt nghiêm khắc, là hình phạt cao nhất của khung hình phạt, vì thấy không thể còn điều kiện để cải tạo, có như vậy mới có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội và làm gương cho người khác.

- Đối với bị cáo Nguyễn Quang H: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Phan Thị Thúy tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng bằng khen nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo hình phạt tù trên

mức khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

- Đối với bị cáo Lý Thị G: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

- Đối với bị cáo Hồ Minh TU: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Hg Xuân Thiện và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Thái tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng bằng khen nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

[5]Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với Lê Huy Bình, Chu Huy H, Nguyễn Đức TH, Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Như Ngọc: là các đối tượng nghiện ma túy, góp tiền đi mua ma túy và sử dụng, nên ngày 23/10/2021, Công an huyện TB đã lập biên bản vi phạm hành chính và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Đối với Trần Văn Đại: Từ trước đến nay chưa từng sử dụng chất ma túy, không có tiền án, tiền sự. Ngày 11/10/2021, Đại được T và Bình yêu cầu chở sang địa phận xã Tiêu Sơn, huyện ĐH, nhưng không rõ mục đích của Bình và T để đi mua Heroine, không biết cụ thể việc giao dịch như thế nào. Sau khi phát hiện Bình sử dụng xong ma túy trên xe ô tô của mình bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể thì Đại bảo “Biết các anh dùng thuốc thế này thì em không chở”. Đến lượt T sử dụng ma túy, Đại đã xuống xe có thái độ không đồng tình việc T sử dụng ma túy trên xe ô tô của mình. Đại không được hưởng lợi gì từ việc Bình và T sử dụng ma túy trên xe ô tô. Căn cứ tài liệu, Cơ quan điều

tra thấy hành vi của Đại không đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Quang H và Lý Thị G. Căn cứ vào lời trình bày của H và G, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính của hai người đàn ông này nên không đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với số tiền 6.700.000đ bị cáo Nguyễn Lâm T chiếm đoạt của bị hại ông Khuất Văn Ba cần buộc bị cáo Nguyễn Lâm T phải bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại.

- Đối với khoản chi phí mai táng phí: Quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại có kê khai các khoản chi phí gồm chi phí cỗ bàn là 13.400.000đ; chi phí hỏa táng là 14.262.000đ; chi phí chôn mộ + tiểu là 11.813.000đ. Tổng là 39.475.000đ. Xét thấy, các khoản chi phí của đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của đại diện pháp luật của bị hại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự thì mức bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại do các bên thỏa TH, nếu không thỏa TH được thì mức tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Thời điểm hiện tại, mức lương cơ sở Nhà nước quy định là: 1.490.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, giữa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của đại diện pháp luật của bị hại không thống nhất được việc bồi thường khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 93.825.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do đó, cần buộc bị cáo Nguyễn Lâm T phải bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại tổng số tiền là 140.000.000đ gồm các khoản tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, tiền chi phí mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

- Đối với yêu cầu bị cáo phải trả khoản tiền trợ cấp cho bố đẻ của bị hại Khuất Văn Ba là ông là ông Khuất Văn Lợi. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với trường hợp này nên áp dụng tương tự pháp luật để giải quyết. Căn cứ vào Điều 68 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 thì mức trợ cấp tuất hàng tháng là 50% mức lương cơ sở. Hiện tại theo quy định là 745.000đ. Tuy nhiên ông Lợi có 05 người con và những người con này đều phải có trách nhiệm chăm sóc ông Lợi do đó mức trợ cấp cho ông Lợi trong trường hợp khi ông Ba chết là từ 150.000đ đến 160.000đ/1 tháng. Nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm trợ cấp cho ông Khuất Văn Lợi số tiền 150.000đ/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2021 đến khi ông Lợi chết là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Vật chứng như ma túy, dụng cụ dùng sử dụng chất ma túy, các sim điện thoại di động các bị cáo dùng để lưu các số liên lạc liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền thu lời bất chính của các bị cáo cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

Một số chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Một số tài sản và giấy tờ thu giữ của các bị cáo và thu giữ của những người khác không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo và các chủ sở hữu.

Đối với một số tài sản cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp có biên bản về việc trả lại tài sản lưu trong hồ sơ vụ án. Chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp đã nhận lại đầy đủ tài sản không có ý kiến đề nghị gì cần xác nhận.

[9] Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với tích mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị G có quan điểm đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù là chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[11] Các bị cáo Nguyễn Lâm T, Lý Thị G, Nguyễn Quang H, Hồ Minh TU phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Lâm T phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự, người bào chữa cho các bị cáo đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: - Bị cáo Nguyễn Lâm T phạm tội: "Giết người", "Cướp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Các bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Bị cáo Hồ Minh TU phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm e, p khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với cả 03 tội); điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); Điều 55; Điều 40; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Lâm T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lâm T tử hình về tội “Giết người”; 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”; 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Nguyễn Lâm T phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là tử hình.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Lâm T.

Tiếp tục giam bị cáo Nguyễn Lâm T để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang H, Lý Thị G;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị G 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thị G.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm b,d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với cả 02 tội); Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Minh TU;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Minh TU 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Hồ Minh TU phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 22/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Minh TU.

[3]Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 68 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.

- Buộc bị cáo Nguyễn Lâm T phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện pháp luật của bị hại là ông Khuất Văn Lợi tổng số tiền là 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng) gồm các khoản, cụ thể:

+ Tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại ông Khuất Văn Ba 6.700.000đ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ Tiền chi phí mai táng phí 39.475.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Tiền tổn thất tinh thần 93.825.000đ (Chín mươi ba triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Lâm T có trách nhiệm trợ cấp cho ông Khuất Văn Lợi số tiền 150.000đ (Một trăm năm nghìn đồng)/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi ông Lợi chết.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn yêu cầu mà bị cáo vẫn chưa trả được số tiền trên thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chưa trả được. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 (một) đôi dép lê màu đen, ở phần quai dép có chữ Adidas, đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) chiếc xi lanh kim tiêm màu trắng đen, loại 03ml bằng nhựa, đầu xi lanh gắn mũi kim tiêm.
 - + 01 (một) chiếc ghế gỗ màu xám đen, kích thước 25,5 x 17 x 6 cm.
 - + 03 (ba) mẫu gỗ màu nâu, mẫu 1 có kích thước 0,7 x 0,5 x 0,1 cm; mẫu thứ 2 có kích thước 0,6 x 0,4 x 0,1 cm; mẫu thứ 3 có kích thước 0,4 x 0,4 x 0,1 cm..
 - + 01 (một) đoạn gậy gỗ màu nâu, kích thước dài 0,94 m, đường kính 04cm, hai đầu gậy bằng.
 - + 01 (một) ví giả da màu đen, mặt ngoài có chữ FASHION. U.SA, kích thước 12 cm x 09 cm.
 - + 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh bằng nhựa, kích thước 31 x 26 x 16 cm.
 - + 01 (một) chiếc áo mưa màu tím.
 - + 01 bì niêm phong số 1240/KLGĐ bên trong có 1,078 gam chất bột cực màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép, có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.
 - + 02 (hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.
 - + 02 (hai) ống thuốc tân dược NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng.
 - + 01 (một) quần bò dài màu xanh và 01 (một) áo cộc tay màu xám, đều đã cũ.
 - + 01 (một) bì niêm phong số 1239/KLGĐ bên trong có 0,306 gam chất bột cực màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì niêm phong số 1251/KLGD bên trong có 1,646 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Chu Huy H, sinh năm 1968, trú tại khu 06, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

+ 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Lê Huy Bình, sinh năm 1981, trú tại khu 7, xã Đồng Xuân, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

+ 01 (một) bì giấy niêm phong, mặt trước có ghi: “bì niêm phong que test thử ma túy đối với Hồ Minh TU, sinh năm 1976, trú tại khu 05, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T ngày 12/10/2021” được niêm phong trong một bì thư dán kín các mép có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện TB.

+ 01 sim số 0368965556 của bị cáo Nguyễn Quang H.

+ 01 sim số 0354341581 của bị cáo Lý Thị G.

+ 01sim số 0867057282; 01sim số 0976538338; 01 sim số 0913236111 của bị cáo Hồ Minh TU.

- Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước của các bị cáo:

+ Bị cáo Nguyễn Lâm T01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101 màu nâu, không lắp sim, đã cũ, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ Bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ Bị cáo Lý Thị G 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu xanh -đen, đã qua sử dụng; điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

+ Bị cáo Hồ Minh TU 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ máy màu đỏ, đã qua sử dụng, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

- Trả lại cho đại diện theo pháp luật của bị hại Khuất Văn Ba:

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân số 025067011219; 01 (một) giấy phép lái xe số X149490; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 203234073; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số KC 4252520527904 tất cả đều mang tên Khuất Văn Ba.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đồng, gắn sim 0988193402, đã cũ, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lâm T số tiền 670.000đ (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Minh TU 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 131643159 mang tên Hồ Minh T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lý Thị G 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 063356047 mang tên Lý Thị G; số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang H01 (một) căn cước công dân số 025076003895 mang tên Nguyễn Quang H; số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Thu01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim số 0386858538, đã qua sử dụng, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

- Trả lại cho anh Chu Huy H01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 357382044842137, bên trong lắp sim số 0363536010, đã qua sử dụng, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

- Trả lại cho anh Lê Huy Bình01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110i, vỏ máy màu trắng xanh, bên trong lắp sim số 0787036610, đã qua sử dụng, điện thoại không lên nguồn nên không kiểm tra được bên trong.

- Trả lại cho ông Bùi Gia Sáng số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tngày 20/02/2020).

- Thu hồi sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Quang H do bán trái phép chất ma túy cho Lê Huy Bình mà có.

- Thu hồi sung ngân sách Nhà nước số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) của bị cáo Lý Thị G do bán trái phép chất ma túy cho Hồ Minh TU mà có.

(Công an tỉnh T có trách nhiệm chuyển số tiền 11.370.000đ (Mười một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) trong đó thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang H số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng); của bị cáo Lý Thị G số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng); của bị cáo Nguyễn Lâm T số tiền 670.000đ (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng); của ông Bùi Gia Sáng số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.09044149.00000 của Công an tỉnh T mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh T vào tài khoản số 3949.0.1054969.00000 Cục thi hành án dân sự tỉnh T).

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh T đã trả lại cho đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng); 01 xe máy nhãn hiệu

Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19K1-145.52 theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08/12/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh T lập lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

[5]Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Lâm T, Lý Thị G, Nguyễn Quang H, Hồ Minh TU. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Lâm T phải chịu 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa TH thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh T;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- CA tỉnh T;
- Trại giam CA tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Cục THA dân sự tỉnh T;
- Thi hành án hình sự;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS,AV, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Toàn